

Số: 168/TB-DSG-ĐB&KĐCLGD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO

V/v cập nhật và chuẩn trình độ ngoại ngữ
của giảng viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

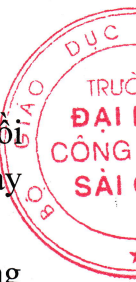
I. Yêu cầu của nhà trường:

Nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và chất lượng đội ngũ, nhà trường yêu cầu cán bộ, giảng viên (GV) học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ; hướng đến 100% giảng viên cơ hữu đáp ứng yêu cầu về chuẩn trình độ ngoại ngữ trước ngày 31/12/2020.

Chuẩn trình độ ngoại ngữ của GV được ghi chi tiết tại Mục III thông báo này.

II. Quá trình thực hiện và chính sách hỗ trợ của nhà trường:

- Để thực hiện lộ trình trên, nhà trường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện:
 - Khoa/Ban chuyên môn yêu cầu và khuyến khích giảng viên học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ đạt chuẩn trước thời hạn ngày 31/12/2020.
 - Giảng viên tích cực học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về chuẩn trình độ ngoại ngữ.
 - Khoa/Ban chuyên môn kiểm tra, rà soát thông tin liên quan đến trình độ ngoại ngữ, cập nhật chứng chỉ ngoại ngữ mà giảng viên của đơn vị đã đạt được; gửi kết quả kiểm tra, rà soát về Ban ĐB&KĐCLGD để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng và cơ quan quản lý. Thời hạn báo cáo: Tháng 06 và 12 hàng năm.
 - Riêng trong năm 2019, yêu cầu các Khoa/Ban chuyên môn kiểm tra, cập nhật thông tin và báo cáo kết quả về Ban ĐB&KĐCLGD trước ngày 10/9/2019 để tổng hợp cơ sở dữ liệu quản lý và theo dõi thực hiện (báo cáo theo mẫu và nộp kèm bản sao chứng chỉ).
- Về phía nhà trường, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí hỗ trợ cho hoạt động này như sau:
 - Nhà trường hỗ trợ 100% lệ phí dự thi cho giảng viên được cấp chứng chỉ ngoại ngữ đạt chuẩn tương đương trình độ B2 trong thời gian từ ngày 11/01/2019 đến trước ngày 31/12/2020.
 - Giảng viên đạt chuẩn ngoại ngữ thỏa điều kiện được hỗ trợ (như trên) thực hiện thủ tục xin cấp kinh phí và thanh toán theo quy định của nhà trường (cung cấp đầy đủ hóa đơn hợp lệ, giấy tờ chứng minh, ...).
 - Quá thời hạn hỗ trợ ghi trong thông báo, nhà trường sẽ không tiếp tục cấp kinh phí cho hoạt động này. Các trường hợp giảng viên chưa đạt chuẩn sẽ được xử lý theo quy chế của nhà trường.



III. Chuẩn trình độ ngoại ngữ của giảng viên:

Để việc thực hiện được thuận lợi và đạt đúng yêu cầu, nhà trường cung cấp thông tin, văn bản quy định về: (1) Chuẩn trình độ ngoại ngữ của giảng viên; (2) Bảng tham chiếu quy đổi tương đương giữa các chứng chỉ ngoại ngữ; (3) Các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ và (4) đính kèm một số văn bản liên quan.

1. Chuẩn trình độ ngoại ngữ của giảng viên:

a. Trình độ ngoại ngữ của giảng viên có bằng thạc sĩ:

- Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019;
Căn cứ Thông tư 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 28/11/2014;
Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT, ngày 15/5/2014:
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
 - Đối với GV dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 3 (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

b. Trình độ ngoại ngữ của giảng viên có bằng tiến sĩ:

- Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019;
Căn cứ Thông tư 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 28/11/2014;
Căn cứ Thông tư 05/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/2/2012:
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 4 (B2) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
 - Đối với GV dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 4 (B2) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

c. Đối với giảng viên tốt nghiệp thạc sĩ và tiến sĩ ở nước ngoài:

- Trình độ ngoại ngữ của giảng viên tốt nghiệp thạc sĩ và tiến sĩ ở nước ngoài sẽ công nhận theo ngoại ngữ tại nơi theo học.

2. Bảng tham chiếu quy đổi tương đương giữa các chứng chỉ ngoại ngữ:

- Căn cứ Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/1/2014;
Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT, ngày 15/5/2014;
Căn cứ công văn 3762/BGDĐT-GDĐH, ngày 5/6/2013;
Căn cứ Thông tư 05/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/2/2012:

Tiếng Anh:

KNLNNVN		Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
Trung cấp	Bậc 3	B1	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40
	Bậc 4	B2	5.5	500 ITP 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Business Vantage	60

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác:

KNLNNVN		Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
Trung cấp	Bậc 3	B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4
	Bậc 4	B2	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2 TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N3

3. Đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ:

- a. Chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Căn cứ thông báo 538/QLCL-QLVBCC, ngày 20/5/2019:

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
2	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
3	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
4	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
5	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
6	Trường Đại học Hà Nội
7	Đại học Thái Nguyên
8	Trường Đại học Cần Thơ

- b. Các chứng chỉ khác như TOEFL, IELTS hoặc TOEIC, ...

- Chứng chỉ IELTS: tổ chức Giáo dục quốc tế IDP (IDP Education Viet Nam) và Hội đồng Anh (British Council).
- Chứng chỉ TOEFL và TOEIC: tổ chức IIG Việt Nam.
- Chứng chỉ Aptis: Hội đồng Anh (British Council).
- Chứng chỉ tiếng Nga_TORFL: Phân viện Puskin.

Một số cơ sở giáo dục hoặc trung tâm tại Việt Nam được ủy quyền tổ chức thi cấp chứng chỉ tiếng Pháp (DELFB), tiếng Nhật (JLPT), tiếng Trung Quốc (HSK), tiếng Hoa (TOCFL), tiếng Hàn Quốc (TOPIK). Đề nghị tham khảo tại các website chính thức của các tổ chức cấp chứng chỉ quốc tế đó:

- DELFB: <https://www.vn.ambafrance.org/DELF-DALF>
- TCF: <https://www.vietnam.campusfrance.org/vi/page/lich-thi-tcf>
- JLPT: https://www.jlpt.jp/e/application/overseas_list.html
- HSK: <https://www.chinesetest.cn/goKdInfoOrPlan.do>
- TOFCL: <https://tweduvn.org/vn/chinese.php?cid=12&id=85>
- TOPIK: <https://www.topik.go.kr/usr/cmm/subLocation.do?menuSeq=2110401>

4. Đính kèm các thông tư, biểu mẫu liên quan.**Nơi nhận:**

- Các đơn vị liên quan;
- TT HĐQT (báo cáo);
- Hiệu trưởng;
- Lưu P.HCQT, ĐB&KĐCLGD.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN

★ PGS. TS. Cao Hào Thi